TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 214/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 215/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Ông Lê Văn A, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 584, đường ĐT, ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Hồ Thanh T, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 17/24 đường Huỳnh Văn L, Khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn A và bà Hồ Thanh T chung sống và đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/97, quyển số 111 ngày 05 tháng 9 năm 1997 tại UBND phường P, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, nhưng đến khoảng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng không còn hạnh phúc. Ông A và bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do ông A và bà T đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Qúa trình chung sống vợ chồng có 04 con chung tên Lê Ngọc T, sinh ngày 31/5/1984, Lê Ngọc Th, sinh ngày 19/5/1987, Lê Hoài H, sinh ngày 07/3/1990 và Lê Thanh M, sinh ngày 06/4/1993. Hiện nay con chung đã trưởng thành nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nuôi dưỡng cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn A và bà Hồ Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung là Lê Ngọc T sinh ngày 31/5/1984, Lê Ngọc Th, sinh ngày 19/5/1987, Lê Hoài H, sinh ngày 07/3/1990 và Lê Thanh M, sinh ngày 06/4/1993. Hiện nay con chung đã trưởng thành nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nuôi dưỡng cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Văn A nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); bà Hồ Thanh T nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0050190 ngày 10/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP.Thủ Dầu Một;
- UBND phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Nga